

Số: / TTYT-DTTBVT
V/v mời báo giá dịch vụ kiểm
định, hiệu chuẩn thiết bị y tế

Phù Mỹ, ngày tháng 02 năm 2025

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ năm 2025 như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ

Địa chỉ: 644 Quang Trung, Thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bộ phận Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế/Văn thư, Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ. Số điện thoại: 0256.3855.219.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế/Văn thư - Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ; Địa chỉ: 644 Quang Trung, Thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8 giờ 00 phút ngày 19 tháng 02 năm 2025 đến hết 07 giờ 00 phút ngày 03 tháng 3 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 03 tháng 3 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế cụ thể như sau:

STT	Tên dịch vụ	Mô tả dịch vụ(*)	Khối lượng	Đơn vị tính
1	Nồi hấp tiệt trùng (HIV/AIDS-2014) Model: SA-300VF Hãng SX: Sturdy Nước SX: Đài Loan Mã máy: PKBD 17.523.04 Mã TS: PKBD 17.523.04 Năm sử dụng: 2014	Kiểm định	1	Cái

STT	Tên dịch vụ	Mô tả dịch vụ(*)	Khối lượng	Đơn vị tính
2	Máy thở Model: VFS-410 Nước SX: Việt Nam Mã TS: 21.523.07 Năm sử dụng: 2021	Kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy
3	Máy gây mê kèm thở + máy khí nén Model: Fabius Plus Hãng SX: Drager Medical Nước SX: Đức Mã máy: MGM.3.52015. 550131 Mã TS: 23.523.12 Năm sử dụng: 2013	Kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy
4	Máy gây mê kèm thở + máy khí nén Model: Fabius Plus Hãng SX: Drager Medical Nước SX: Đức Mã máy: MGM.1.52015.ID0205 Mã TS: 23.523.26 Năm sử dụng: 2017	Kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy
5	Máy gây mê OHMEDA EXCEL 80 Mã ts: PM 13 Năm sử dụng: 2009	Kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy
6	Máy gây mê kèm thở+ máy khí nén (TPCP-2008), model: AESTIVA/5 Mã TS: 23.523.21 Năm sử dụng: 2008	Kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy
7	Dao mổ điện cao tần Model: ERBE VIO 300S Hãng sản xuất: ERBE Elektromedizin Số Series:11563150 Nước sản xuất: Đức Năm sản xuất: 2023 Năm sử dụng: 2024	Kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Cái
8	Tủ lạnh trữ máu Model: MBR-305GR Mã ts: XN 22.530.02 Năm sử dụng: 2015	Hiệu chuẩn	1	Cái
9	Tủ lạnh Sanyo, Model: SR-13EN Mã TS: XN13 Năm sử dụng: 2016	Hiệu chuẩn	1	Cái
10	Tủ an toàn sinh học cấp 1(BV Lao & Phổi Mã TS: 2016 Năm sử dụng: 2016	Hiệu chuẩn	1	Cái

STT	Tên dịch vụ	Mô tả dịch vụ(*)	Khối lượng	Đơn vị tính
11	Tủ lạnh bảo quản bệnh phẩm (HIV/AIDS-2015), model: MPR-215F-PB, seri: 15060154 Mã TS: XN 22.530.01 Năm sử dụng: 2015	Hiệu chuẩn	1	Cái
12	Tủ lạnh bảo quản thuốc tại kho chính	Hiệu chuẩn	1	Cái
13	Tủ lạnh bảo quản vacxin-2015 (NS tỉnh) Mã ts: DP 15.530.01 Năm sử dụng: 2019	Hiệu chuẩn	1	Cái
14	Tủ lạnh chuyên dụng TCW4000AC Mã TS: 21.530.01 Năm sử dụng: 2020	Hiệu chuẩn	1	Cái
15	Tủ lạnh SHARP Inverter 196 lit ST-201E-SL Năm sử dụng: 2020	Hiệu chuẩn	1	Cái
16	Tủ lạnh Sanyo SR-S185PN(SN) Mã TS: PD65 Năm sử dụng: 2013	Hiệu chuẩn	1	Cái
17	Máy ly tâm, Model: PLC-012E Mã TS: 22.523.06 Năm sử dụng: 2013	Hiệu chuẩn	1	Máy
18	Máy ly tâm Model: PLC-05-081904 Serial No: 801904 Hãng SX: Gemmy Industrial Corp Nước SX: Đài Loan Mã TS: PD	Hiệu chuẩn	1	Máy
19	Máy ly tâm máu cỡ nhỏ Model: DSC-301SD Hãng SX: Digsystem Laboratory. Nước SX: Đài Loan Mã máy: MLT.1.52191.110321 Mã TS: 22.523.16 Năm sử dụng: 2014	Hiệu chuẩn	1	Máy
20	Micropipet	Hiệu chuẩn	3	Cái
21	Huyết áp kế lò xo	Kiểm định	30	Cái
22	Huyết áp kế điện tử	Kiểm định	10	Cái
23	Nhiệt kế, ẩm kế	Hiệu chuẩn	25	Cái
24	Nhiệt kế y học thủy tinh, thủy ngân có cơ cấu cực đại.	Kiểm định	50	Cái

STT	Tên dịch vụ	Mô tả dịch vụ(*)	Khối lượng	Đơn vị tính
25	Nhiệt kế y học điện tử bức xạ hồng ngoại .	Kiểm định	20	Cái
26	Máy điện tim 3 đến 6 kênh Model: ECG-1250K Mã TS: KK 18.523.27 Năm sử dụng: 2017	Kiểm định	1	Máy
27	Máy điện tim 1 cần Model: 1101B Mã TS: 38.523.02 Năm sử dụng: 2014	Kiểm định	1	Máy
28	Máy điện tim 1 cần ECG 1101B Mã TS: 31.523.04 Năm sử dụng: 31.523.04	Kiểm định	1	Máy
29	Máy điện tim 1 cần ECG 1101 Mã TS: 21.523.03 Năm sử dụng: 2017	Kiểm định	1	Máy
30	Đồng hồ oxy	Kiểm định	40	Cái
31	Monitor theo dõi bệnh nhân (Máy theo dõi bệnh nhân) Model: Omni Nước sản xuất: Mỹ Mã TS: 20.523.15; Mã ts20.523.16 Năm sử dụng: 2015	Kiểm tra an toàn và tính năng kỹ thuật	2	Máy
32	Máy theo dõi Monitor bệnh nhân. Model: PVM-2701 Mã TS: 18.523.11 Năm sử dụng: 2012	Kiểm tra an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy
33	Máy theo dõi (Monitor) bệnh nhân Model: BSM-3562 Mã TS: 23.523.08 Năm sử dụng: 2012	Kiểm tra an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy
34	Máy Monitor sản khoa 2 chức năng, model: MT-516 Mã TS: 25.523.08 Năm sử dụng: 2015	Kiểm tra an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy
35	Máy theo dõi sản khoa 2 chức năng, MT-610 Mã TS: 25.523.09 Năm sử dụng: 2022	Kiểm tra an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy
36	Monitor sản khoa , Model: BT-300 Mã TS: Duoc 21.523.05 Năm sử dụng: 2015	Kiểm tra an toàn và tính năng kỹ thuật	1	

STT	Tên dịch vụ	Mô tả dịch vụ(*)	Khối lượng	Đơn vị tính
37	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số (TPCP-2008), model: BSM - 2351K(2008) Mã TS: 23.523.22 Năm sử dụng: 2008	Kiểm tra an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy
38	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số, model: DASH 4000(2010) Mã TS: 23.523.16 Năm sử dụng: 2010	Kiểm tra an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy
39	Monitor phòng mổ 6 thông số (không có theo dõi EtCO2, Model: B20i;SJW16160014HA; TPCP)(2017) Mã TS: 23.523.27-01 Năm sử dụng: 2017	Kiểm tra an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy
40	Monitor phòng mổ 6 thông số (không có theo dõi EtCO2, Model: B20i;SIW16160019HA; TPCP)(2017) Mã TS: 23.523.27-02 Năm sử dụng: 2017	Kiểm tra an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy
41	Máy phân tích nước tiểu tự động Model: Laura Smart Nước sx: Hungary Mã TS: 22.523.31 Năm sử dụng: 2020	Kiểm tra an toàn và tính năng kỹ thuật	1	Máy

Ghi chú: Địa điểm thực hiện các khoa phòng thuộc Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ.

2. Các thông tin khác:

Hồ sơ báo giá bao gồm:

- Báo giá theo mẫu Phụ lục đính kèm.
- Các đơn vị tham gia chào giá kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế trọn danh mục hoặc từng thiết bị theo giấy phép hoạt động kiểm định hiệu chuẩn đã được cấp và còn hiệu lực.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo TTYT;
- Trang TTĐT của TTYT huyện Phù Mỹ;
- Lưu: VT, DTTBVT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thái Học

Phụ lục
Mẫu báo giá

*(Kèm theo Công văn số...../TTYT-DTTBVT ngàytháng... năm..
của Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ)*

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số / TTYT-DTTBVT ngày /02/2025 của Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế.

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1						
2						
...						
<u>Tổng cộng:</u>						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽²⁾

((Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.